BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

Số: 116 /QĐ-ĐHSPTDTTHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 02 tháng 03 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Công nhận thí sinh trúng tuyển nhập học Đại học, liên thông từ Cao đẳng lên Đại học, Hệ vừa làm vừa học, ngành GDTC, liên kết đào tạo với Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TDTT HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 và Thông tư số 07/2018/TT- BGDĐT ngày 01/03/2018, Thông tư số 02/2019/TT-BGDĐT ngày 28/02/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, sửa đổi Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 05 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 59 /QĐ-ĐHSPTDTTHN ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội về việc công nhận thí sinh trúng tuyển vào Đại học, liên thông từ Cao đẳng lên Đại học, hệ Vừa làm vừa học, ngành Giáo dục Thể chất, liên kết đào tạo với Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình;

Căn cứ vào thực tế nhập học của các thí sinh trúng tuyển;

Xét đề nghị của ông (bà) Trưởng phòng Quản lý Đào tạo & Công tác Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Công nhận **87** thí sinh trúng tuyển nhập học Đại học, liên thông từ Cao đẳng lên Đại học, hệ Vừa làm vừa học, ngành Giáo dục Thể chất, liên kết đào tạo với Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình (*có danh sách kèm theo).*

Điều 2. Các ông, bà Trưởng phòng Quản lý Đào tạo & Công tác Sinh viên, Kế hoạch – Tài chính, các Phòng, Khoa có liên quan và các thí sinh trúng tuyển chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

***Nơi nhận:**
- Như Điều 2
- Phòng QLĐT&CTSV, KH-TC
- Lưu HC-TH

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

TS. Nguyễn Duy Quyết

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

ĐHLT VLVH - LKĐT CĐSP THÁI BÌNH

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN NHẬP HỌC KỲ TUYỂN SINH 2020
ĐẠI HỌC, LIÊN THÔNG TỪ CAO ĐẲNG LÊN ĐẠI HỌC, HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC
LIÊN KẾT ĐÀO TẠO VỚI TRƯỜNG CĐSP THÁI BÌNH

STT	HỌ VÀ TÊN	SBD (TDH-)	NAM NỮ	NGÀY SINH	ĐIỂM CÁC MÔN			TỔNG ĐIỂM	ĐT ƯT	KHU VỰC ƯT	KẾT QUẢ
					LL&PP GDTC	SINH LÝ TDTT	NĂNG KHIẾU				
1	Đỗ Thị Anh	**099**	Nữ	24/12/1988	6.0	7.0	8.0	**21.0**	07	2NT	ĐỖ
2	Bùi Tuấn Anh	**100**	Nam	21/07/1974	7.0	7.0	9.0	**23.0**	07	2NT	ĐỖ
3	Đỗ Thị Bé	**101**	Nữ	10/12/1975	6.0	5.0	8.5	**19.5**	07	2NT	ĐỖ
4	Vũ Thị Dung	**102**	Nữ	07/11/1983	6.0	6.5	8.5	**21.0**	07	2NT	ĐỖ
5	Nguyễn Văn Dũng	**103**	Nam	21/10/1990	7.0	5.5	10.0	**22.5**	07	2NT	ĐỖ
6	Hồ Thanh Dũng	**104**	Nam	08/10/1991	6.0	5.5	10.0	**21.5**	07	2NT	ĐỖ
7	Đào Mạnh Đạt	**106**	Nam	18/11/1986	6.0	5.0	8.0	**19.0**	07	2NT	ĐỖ
8	Nguyễn Thị Hà	**107**	Nữ	10/01/1978	6.0	5.5	9.5	**21.0**	07	2	ĐỖ
9	Nguyễn Thanh Hải	**108**	Nam	23/07/1991	6.0	6.0	7.5	**19.5**	07	2NT	ĐỖ
10	Nguyễn Thị Hằng	**109**	Nữ	22/04/1984	6.0	6.0	8.5	**20.5**	07	2NT	ĐỖ
11	Nguyễn Thu Hằng	**110**	Nữ	28/09/1987	8.0	7.0	7.5	**22.5**	07	2NT	ĐỖ
12	Phạm Văn Hiệp	**111**	Nam	16/02/1977	7.0	7.5	10.0	**24.5**	07	2NT	ĐỖ
13	Hà Thị Hoàn	**112**	Nữ	25/12/1984	6.5	6.0	9.5	**22.0**	07	2NT	ĐỖ
14	Nguyễn Thị Huyền	**113**	Nữ	28/10/1983	6.0	7.5	9.0	**22.5**	06	2NT	ĐỖ
15	Vũ Thị Hường	**114**	Nữ	10/12/1986	5.5	6.0	9.0	**20.5**	07	2NT	ĐỖ
16	Đỗ Mạnh Linh	**116**	Nam	09/10/1990	6.0	6.5	10.0	**22.5**	07	2NT	ĐỖ
17	Phan Thanh Lưỡng	**117**	Nam	02/08/1977	6.0	5.5	9.5	**21.0**	07	2NT	ĐỖ
18	Dương Thị Ngọc	**118**	Nữ	15/05/1992	7.0	5.0	7.5	**19.5**	07	2NT	ĐỖ
19	Đinh Thị Minh Nhật	**119**	Nữ	30/09/1979	7.0	7.5	10.0	**24.5**	07	2NT	ĐỖ
20	Đỗ Thị Oanh	**120**	Nữ	09/09/1985	8.0	8.0	8.5	**24.5**	07	2NT	ĐỖ
21	Hoàng Văn Phong	**121**	Nam	11/10/1993	6.0	6.5	10.0	**22.5**	07	2NT	ĐỖ
22	Nguyễn Văn Toan	**122**	Nam	10/02/1978	6.0	6.0	10.0	**22.0**	07	2NT	ĐỖ
23	Vũ Tuấn	**123**	Nam	20/07/1989	6.0	5.0	10.0	**21.0**	07	2NT	ĐỖ
24	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	**124**	Nữ	06/08/1982	8.0	7.0	10.0	**25.0**	07	2NT	ĐỖ
25	Nguyễn Việt Thiện	**125**	Nam	02/03/1976	6.0	5.5	8.0	**19.5**	07	2NT	ĐỖ
26	Nguyễn Thị Thu Trang	**126**	Nữ	10/10/1987	8.0	7.5	10.0	**25.5**	07	2NT	ĐỖ
27	Nguyễn Hữu Trung	**127**	Nam	10/11/1982	5.0	5.0	9.0	**19.0**	06	2NT	ĐỖ
28	Hồ Thị Hải Vân	**128**	Nữ	02/08/1990	8.0	7.5	10.0	**25.5**	07	2NT	ĐỖ

* GHI CHÚ: ĐIỂM NĂNG KHIẾU CHƯA TÍNH HỆ SỐ 2

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

ĐHLT VLVH - LKĐT CĐSP THÁI BÌNH

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN NHẬP HỌC KỲ TUYỂN SINH 2020
ĐẠI HỌC, LIÊN THÔNG TỪ CAO ĐẲNG LÊN ĐẠI HỌC, HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC
LIÊN KẾT ĐÀO TẠO VỚI TRƯỜNG CĐSP THÁI BÌNH

STT	HỌ VÀ TÊN	SBD (TDH-)	NAM NỮ	NGÀY SINH	ĐIỂM CÁC MÔN			TỔNG ĐIỂM	ĐT ƯT	KHU VỰC ƯT	KẾT QUẢ
					LL&PP GDTC	SINH LÝ TDTT	NĂNG KHIẾU				
29	Bùi Thị Xiêm	**129**	Nữ	28/08/1989	7.0	6.0	10.0	**23.0**	07	2NT	ĐỖ
30	Nguyễn Thị Xim	**130**	Nữ	18/09/1989	6.0	7.0	10.0	**23.0**	07	2NT	ĐỖ
31	Đặng Thị Kim Anh	**131**	Nữ	10/10/1982	7.0	8.0	10.0	**25.0**	07	2NT	ĐỖ
32	Nguyễn Thị Gấm	**132**	Nữ	09/04/1981	7.0	5.5	10.0	**22.5**	07	2	ĐỖ
33	Vương Thị Na	**133**	Nữ	02/03/1979	7.0	6.5	10.0	**23.5**	07	2NT	ĐỖ
34	Phan Văn Trình	**134**	Nam	10/06/1983	6.0	5.5	10.0	**21.5**		2NT	ĐỖ
35	Phạm Thị Thủy	**136**	Nữ	26/03/1979	7.0	7.0	9.5	**23.5**	07	2NT	ĐỖ
36	Bùi Thị Huyền	**137**	Nữ	05/10/1979	8.0	7.5	10.0	**25.5**	07	2	ĐỖ
37	Lê Thị Thương	**138**	Nữ	07/03/1988	5.5	7.5	6.5	**19.5**	07	2	ĐỖ
38	Nguyễn Thị Hồng Nhung	**139**	Nữ	31/10/1992	7.0	7.5	9.5	**24.0**	07	2	ĐỖ
39	Phan Văn Mạnh	**140**	Nam	28/10/1978	5.0	5.0	10.0	**20.0**	07	2	ĐỖ
40	Hoàng Thị Năng	**141**	Nữ	22/11/1985	6.0	5.5	10.0	**21.5**	07	2	ĐỖ
41	Nguyễn Thị Thu	**142**	Nữ	13/09/1976	6.0	7.0	9.0	**22.0**	07	2	ĐỖ
42	Đặng Thị Lê	**143**	Nữ	07/03/1977	6.0	5.5	8.5	**20.0**	07	2	ĐỖ
43	Phạm Thanh Tùng	**146**	Nam	20/05/1988	6.0	5.0	8.5	**19.5**	07	2	ĐỖ
44	Phạm Thị Lan Anh	**204**	Nữ	19/05/1989	7.5	8.0	7.0	**22.5**	07	2NT	ĐỖ
45	Đỗ Thị Chiến	**206**	Nữ	20/11/1976	8.0	8.0	4.5	**20.5**	07	2NT	ĐỖ
46	Trần Thị Hà	**207**	Nữ	14/01/1982	7.5	8.5	8.5	**24.5**	07	2NT	ĐỖ
47	Trần Thị Thu Hà	**208**	Nữ	01/04/1992	8.0	7.5	5.5	**21.0**	07	2NT	ĐỖ
48	Phạm Thị Hạnh	**209**	Nữ	03/12/1980	8.0	8.0	4.5	**20.5**	07	2NT	ĐỖ
49	Trần Thị Thúy Hằng	**211**	Nữ	11/05/1970	8.0	7.0	6.5	**21.5**	07	2	ĐỖ
50	Phạm Thị Thu Hiền	**212**	Nữ	10/10/1985	8.0	8.5	7.0	**23.5**	07	2NT	ĐỖ
51	Nguyễn Minh Huệ	**213**	Nữ	02/04/1972	8.0	8.5	6.0	**22.5**	07	2NT	ĐỖ
52	Nguyễn Thị Thanh Hương	**214**	Nữ	14/02/1988	7.0	8.5	4.5	**20.0**	07	2NT	ĐỖ
53	Nguyễn Mai Hương	**215**	Nữ	21/10/1992	7.0	6.0	6.5	**19.5**	07	2NT	ĐỖ
54	Mai Thị Len	**216**	Nữ	03/10/1976	6.5	7.0	6.0	**19.5**	07	2NT	ĐỖ
55	Nguyễn Thị Liên	**217**	Nữ	11/05/1975	7.0	8.0	4.5	**19.5**	07	2	ĐỖ
56	Phạm Thị Mị	**219**	Nữ	17/02/1988	7.5	8.5	6.5	**22.5**	07	2NT	ĐỖ

* GHI CHÚ: ĐIỂM NĂNG KHIẾU CHƯA TÍNH HỆ SỐ 2

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

ĐHLT VLVH - LKĐT CĐSP THÁI BÌNH

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN NHẬP HỌC KỲ TUYỂN SINH 2020
ĐẠI HỌC, LIÊN THÔNG TỪ CAO ĐẲNG LÊN ĐẠI HỌC, HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC
LIÊN KẾT ĐÀO TẠO VỚI TRƯỜNG CĐSP THÁI BÌNH

STT	HỌ VÀ TÊN	SBD (TDH-)	NAM NỮ	NGÀY SINH	ĐIỂM CÁC MÔN			TỔNG ĐIỂM	ĐT ƯT	KHU VỰC ƯT	KẾT QUẢ
					LL&PP GDTC	SINH LÝ TDTT	NĂNG KHIẾU				
57	Nguyễn Thị Nga	**220**	Nữ	19/05/1989	8.0	8.0	6.5	**22.5**	07	2NT	ĐỖ
58	Nguyễn Thị Ngọc	**221**	Nữ	22/10/1986	8.0	7.0	6.0	**21.0**	07	2NT	ĐỖ
59	Rương Thị Sáu	**223**	Nữ	04/05/1971	7.5	8.5	4.5	**20.5**	07	2	ĐỖ
60	Trần Trường Sinh	**224**	Nam	28/12/1987	8.0	8.0	6.5	**22.5**	07	2NT	ĐỖ
61	Phạm Thị Tâm	**225**	Nữ	21/11/1990	7.5	8.5	6.5	**22.5**	07	2NT	ĐỖ
62	Nguyễn Thanh Tùng	**226**	Nam	24/02/1967	7.0	7.5	7.5	**22.0**	07	2NT	ĐỖ
63	Vũ Mạnh Thảo	**228**	Nam	26/04/1986	8.0	7.5	7.5	**23.0**	07	2NT	ĐỖ
64	Vũ Thị Vui	**229**	Nữ	20/02/1981	8.0	8.0	4.5	**20.5**	07	2NT	ĐỖ
65	Trần Thị Yến	**230**	Nữ	14/07/1991	7.5	7.0	7.0	**21.5**	07	2NT	ĐỖ
66	Vũ Thị Hà	**231**	Nữ	29/10/1977	6.0	8.0	6.0	**20.0**	07	2NT	ĐỖ
67	Đặng Thị Lệ Khuyên	**232**	Nữ	16/01/1977	7.0	6.5	5.5	**19.0**	07	2NT	ĐỖ
68	Lã Thúy Hằng	**233**	Nữ	07/08/1977	8.0	8.0	6.5	**22.5**	07	2NT	ĐỖ
69	Nguyễn Thị Thanh Hương	**234**	Nữ	05/10/1978	8.0	8.0	6.5	**22.5**	07	2NT	ĐỖ
70	Nguyễn Ngọc Diệp	**235**	Nam	10/05/1969	7.5	7.0	8.5	**23.0**	07	2NT	ĐỖ
71	Đinh Văn Khoa	**236**	Nam	27/07/1976	7.5	6.0	8.5	**22.0**	07	2NT	ĐỖ
72	Nguyễn Thị Bích Hằng	**237**	Nữ	27/09/1977	7.0	7.0	6.5	**20.5**	07	2NT	ĐỖ
73	Nguyễn Thị Tinh	**238**	Nữ	01/05/1973	8.0	7.0	5.0	**20.0**	07	2NT	ĐỖ
74	Nguyễn Thúy Hà	**239**	Nữ	13/04/1983	8.0	7.5	6.5	**22.0**	07	2NT	ĐỖ
75	Ngô Thị Ngọc Tuyết	**240**	Nữ	03/07/1976	8.0	8.0	6.5	**22.5**	07	2NT	ĐỖ
76	Lê Ngọc Hà	**241**	Nữ	07/07/1976	7.0	6.5	8.0	**21.5**	07	2NT	ĐỖ
77	Nguyễn Thị Chung	**242**	Nữ	01/08/1982	7.5	7.5	8.0	**23.0**	07	2NT	ĐỖ
78	Nguyễn Thị Tươi	**243**	Nữ	05/11/1979	8.0	8.0	4.5	**20.5**	07	2NT	ĐỖ
79	Phạm Thị Ngọc	**244**	Nữ	06/03/1983	8.0	8.0	8.5	**24.5**	07	2NT	ĐỖ
80	Lương Thị Lụa	**245**	Nữ	04/03/1984	7.5	7.0	8.0	**22.5**	07	2NT	ĐỖ
81	Đỗ Ngọc Đang	**246**	Nam	06/03/1983	7.5	7.5	8.5	**23.5**	07	2NT	ĐỖ
82	Bùi Thị Hương	**247**	Nữ	07/11/1989	8.0	7.5	8.5	**24.0**	07	2NT	ĐỖ
83	Nguyễn Văn Dương	**248**	Nam	03/03/1981	7.5	8.0	7.0	**22.5**	07	2NT	ĐỖ
84	Trần Đăng Khanh	**249**	Nam	07/04/1969	7.0	5.5	6.5	**19.0**	07	2	ĐỖ

* GHI CHÚ: ĐIỂM NĂNG KHIẾU CHƯA TÍNH HỆ SỐ 2

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

ĐHLT VLVH - LKĐT CĐSP THÁI BÌNH

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN NHẬP HỌC KỲ TUYỂN SINH 2020
ĐẠI HỌC, LIÊN THÔNG TỪ CAO ĐẲNG LÊN ĐẠI HỌC, HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC
LIÊN KẾT ĐÀO TẠO VỚI TRƯỜNG CĐSP THÁI BÌNH

STT	HỌ VÀ TÊN	SBD (TDH-)	NAM NỮ	NGÀY SINH	ĐIỂM CÁC MÔN			TỔNG ĐIỂM	ĐT ƯT	KHU VỰC ƯT	KẾT QUẢ
					LL&PP GDTC	SINH LÝ TDTT	NĂNG KHIẾU				
85	Nguyễn Thị Hải	**250**	Nữ	08/08/1973	8.0	8.5	8.0	**24.5**	07	2	ĐỖ
86	Kiều Văn Lưu	**251**	Nam	12/12/1984	5.0	5.0	9.5	**19.5**	07	2	ĐỖ
87	Đặng Thị Mau	**254**	Nữ	06/03/1989	5.5	7.5	6.5	**19.5**	07	2NT	ĐỖ

TỔNG CỘNG CÓ **87** THÍ SINH TRÚNG TUYỂN NHẬP HỌC.

Hà Nội, ngày 02 tháng 03 năm 2020
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Duy Quyết